TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - ĐN
TỈNH ĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 68/2025/HSST
Ngày 24 – 10 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐN

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng
Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Lê Đức Hiền
2. Bà Nông Thị Giới
Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Duy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 -ĐN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - ĐN, tỉnh ĐN tham gia phiên toà: Ông Bồ Đức Trọng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 – ĐN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2025/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2025/QĐXXST - HS ngày 10/10/2025 đối với bị cáo: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1982, tại tỉnh ĐN; Tên gọi khác: Bi; Đăng ký thường trú và Nơi ở: Tổ 8, ấp 3, xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/10; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không; Cha của bị cáo tên Nguyễn Văn N, sinh năm 1959; mẹ của bị cáo tên Trương Ngọc A, sinh năm 1959 cùng địa chỉ: Tổ 10, Khu phố 10, phường Chơn Thành, tỉnh ĐN. Bị cáo chưa có vợ, con.

Về nhân thân: Tại bản án số 50/2016/HSST ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh BP xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 1 năm 3 tháng, bị cáo đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích.

Ngày 28/5/2025 thực hiện hành vi Cướp giật tài sản, bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, đến ngày 06/6/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn tạm giam cho đến nay. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phan Thị T, sinh năm 1967; Địa chỉ: Tổ 10, Khu phố 10, phường Chơn Thành, tỉnh ĐN.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn H A, sinh năm 1984; Địa chỉ: Âp 3, xã Trừ Văn Thố, Thành phố HCM.

2. Bà Nguyễn T Đ, sinh năm 1986; Địa chỉ: Âp 3, xã Trừ Văn Thố, Thành phố HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 06 giờ 00 ngày 28/5/2025, Nguyễn Thanh Tùng mặc áo khoác dài tay, màu đen, đầu đội mũ bảo hiểm, màu xanh, hai bên có vạch kẻ màu trắng, phía sau có chữ "HỆ THỐNG XE MÁY SONG HÙNG", mang dép nhựa màu vàng điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, đen, biển số 61KA-027.51, đi một mình từ nhà tại tổ 8, ấp 3, xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh đến tiệm thuốc tây "Tâm Đức" trên đường Nguyễn Huệ thuộc phường Chơn Thành, tỉnh ĐN để mua thuốc bệnh cho cha của Tùng, nhưng không nhân viên tiệm thuốc trả lời không có loại thuốc Tùng cần mua. Sau đó, Tùng điều khiển xe mô tô vào đường Phạm Hồng Thái (đường số 8) để đi mua đồ ăn sáng. Khi vừa đi qua đầu đường Phạm Hồng Thái, Tùng nhìn thấy bà Phan Thị Thanh đang treo bịch đồ ăn lên xe mô tô hiệu Honda, loại SH Mode màu trắng, biển số 93B1-397.02, rồi điều khiển xe mô tô đi một mình về hướng ngã tư giao nhau giữa đường Phạm Hồng Thái và đường Ngô Gia Tự (đường số 3). Tùng điều khiển xe chạy phía sau xe của bà Thanh, khi vừa qua chợ Chơn Thành khoảng 30m, Tùng tăng tốc độ chạy vượt qua xe của bà Thanh. Lúc này, Tùng nhìn thấy trên cổ bà Thanh có đeo một sợi dây chuyền màu vàng, dạng hình viên bi (bà Thanh mặc bộ quần áo màu bông vàng trắng, hở cổ, không mặc áo khoác), nên Tùng nảy sinh ý định giật sợi chuyền của bà Thanh. Vì vậy, Tùng đi xe chậm lại và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi phía sau bà Thanh đến đoạn đường vắng (trên đường số Phạm Hồng Thái) thuộc tổ 11, khu phố 9, phường Chơn Thành. Lúc này, Tùng quan sát xung quanh không có ai, nên điều khiển xe mô tô đi sát lề bên phải, chạy lên áp sát xe mô tô của bà Thanh để bà Thanh dừng xe lại, rồi Tùng dùng tay trái nắm giật đứt sợi dây chuyền vàng đeo trên cổ của bà Thanh và cầm trong lòng bàn tay trái. Sau đó, Tùng nhanh chóng quay đầu xe mô tô chạy ngược lại về hướng chợ Chơn Thành, rồi rẽ trái về hướng ngã tư Chơn Thành. Sau đó, Tùng chạy thẳng qua ngã tư Chơn Thành khoảng 800m để kiếm chỗ bán vàng nhưng không có tiệm vàng nào mở cửa, nên Tùng điều khiển xe quay ngược lại ngã tư Chơn Thành, rẽ trái vào về hướng Thành phố Hồ Chí Minh để về nhà. Trên đường về nhà, Tùng gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) bán sợi dây chuyền vừa giật được với giá 6.000.000 đồng, Tùng cất số tiền này vào ví để tiêu xài cá nhân rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Sau khi xảy ra sự việc bị chiếm đoạt tài sản, bà Phan Thị Thanh đã lên Công an phường Chơn Thành để trình báo, qua truy xét, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/5/2025, lực lượng Công an phường Chơn Thành phát hiện Tùng đang điều khiển xe mô tô đi trên đường QL 13 thuộc địa bàn phường Chơn Thành, nên đưa Tùng về Công an phường để làm việc. Quá trình làm việc,

Tùng đã khai nhận chiếm đoạt sợ dây chuyền vàng của bà Thanh, Công an phường Chơn Thành lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển giao Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản số 25/KLĐG-HĐĐGTS ngày 03/6/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Chơn Thành (cũ) xác định trị giá sợi dây chuyền bằng vàng 18K, có trọng lượng 07 chỉ của bà Phan Thị Thanh tại thời điểm bị chiếm đoạt là 46.200.000 đồng (Bút lục 76-77).

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 mũ bảo hiểm, màu xanh, hai bên có vạch kẻ màu trắng, phía sau có chữ "HỆ THỐNG XE MÁY SONG HÙNG"; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, đen, số IMEI: 352353111577729, gắn sim số 0971376409; 01 áo khoác, dài tay, màu đen, phía trước ngực trái có chữ "BEST 3301"; 01 (một) đôi dép, bằng nhựa, màu vàng, dép bên trái và bên phải phía trên có chữ "San dales EXPORJ", phía dưới đế có số 6 và Số tiền 6.000.000 đồng. Số vật chứng trên liên quan đến vụ án nên chuyển sang Phòng thi hành án khu vực 10, tỉnh ĐN để quản lý theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, biển số 61KA-027.51, số máy: JA70E-0757730. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp, do ông Nguyễn Hoàng Anh, sinh năm 1984, nơi thường trú: Ấp 3, xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh (là em trai của Nguyễn Thanh T) đứng tên chủ sở hữu. Ông Nguyễn Hoàng Anh cho bị cáo Nguyễn Thanh Tùng mượn chiếc xe mô tô để sử dụng khi đi làm công nhân tại Công ty BESSCO. Ông Nguyễn Hoàng Anh không biết việc Tùng sử dụng chiếc xe này để đi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho ông Nguyễn Hoàng Anh. (Bút lục 110)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSKV10 ngày 03/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - ĐN, tỉnh ĐN đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về "Tội cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - ĐN, tỉnh ĐN giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm "Tội cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường, khắc phục hậu quả, bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt Nguyễn Thanh T mức án từ 3 (Ba) năm đênm1 3 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng:

- 01 mũ bảo hiểm, màu xanh, hai bên có vạch kẻ màu trắng, phía sau có chữ "HỆ THỐNG XE MÁY SONG HÙNG"; 01 áo khoác, dài tay, màu đen, phía trước ngực trái có chữ "BEST 3301"; 01 (một) đôi dép, bằng nhựa, màu vàng, dép bên trái và bên phải phía trên có chữ "San dales EXPORJ", phía dưới đế có số 6; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, đen, số IMEI: 352353111577729, gắn sim số 0971376409 là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh T và không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T.

- Số tiền 6.000.000 đồng là tiền thu giữ trong người của bị cáo Nguyễn Thanh T, bị cáo khai là tiền bán sợi dây chuyền vàng tạm giữ để khắc khục hậu quả nhưng trong quá trình tố tụng bị cáo đã nhờ bà Nguyễn Thị Đủ bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo nay đề nghị tuyên trả cho bà Nguyễn Thị Đủ.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, biển số 61KA-027.51, số máy: JA70E-0757730. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp, do ông Nguyễn Hoàng Anh, sinh năm 1984, nơi thường trú: Ấp 3, xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh (là em trai của Nguyễn Thanh T) đứng tên chủ sở hữu. Ông Nguyễn Hoàng Anh cho bị cáo Nguyễn Thanh Tùng mượn chiếc xe mô tô để sử dụng khi đi làm công nhân tại Công ty BESSCO. Ông Nguyễn Hoàng Anh không biết việc Tùng sử dụng chiếc xe này để đi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho ông Nguyễn Hoàng Anh là phù hợp, đúng quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nhờ bà Nguyễn Thị Đủ bồi thường cho bị hại. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Phước nay là Công an tỉnh ĐN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - ĐN, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân Khu vực 10 - ĐN, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Bị hại bà Phan Thị Thanh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hoàng Anh vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, xét

thấy, sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà Phan Thị Thanh và ông Nguyễn Hoàng Anh theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận vào khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 28/5/2025, Nguyễn Thanh Tùng đã có hành vi điều khiển xe mô tô giật 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K, trọng lượng 07 chỉ, của bà Phan Thị Thanh tại địa chỉ đường Phạm Hồng Thái thuộc tổ 11, khu phố 9, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nay là phường Chơn Thành, tỉnh ĐN rồi nhanh chóng tẩu thoát. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh T phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa đủ yếu tố cấu thành "Tội cướp giật tài sản", theo quy định tại điểm d khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản Cáo trạng số 01/2025/CT-VKSKV10 ngày 03/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – ĐN truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thanh T thành khẩn khai báo nhận ra lỗi lầm, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp để chấp hành tốt để được pháp luật khoan hồng và bị cáo hứa không tái phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bản thân bị cáo Nguyễn Thanh T đã trưởng thành nhưng do ham chơi, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không chịu khó làm ăn lương thiện mà chọn con đường vi phạm pháp luật để kiếm tiền tiêu xài cho bản thân. Bị cáo Tùng khai vào khoảng 06 giờ 00 ngày 28/5/2025, bị cáo điều kihiển xe mô tô từ nhà tại tổ 8, ấp **3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương** nay là xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh đến tiệm thuốc tây "Tâm Đức" trên đường Nguyễn Huệ thuộc khu phố 9, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nay là phường Chơn Thành, tỉnh ĐN để mua thuốc bệnh cho cha của bị cáo và mua đồ ăn sáng, bị cáo đang điều khiển xe mô tô thì phát hiện thấy trên cổ bà Phan Thị Thanh có đeo một sợi dây chuyền màu vàng, dạng hình viên bi nên bị cáo nảy sinh ý định giật sợi chuyền của bà Thanh, bị cáo Tùng điều khiểm xe đi chậm lại và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi phía sau bà Thanh đến đoạn đường vắng trên đường số Phạm Hồng Thái thuộc tổ 11, khu phố 9, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nay là phường Chơn Thành, tỉnh ĐN, bị cáo Tùng quan sát xung quanh không có ai, nên điều khiển xe mô tô đi sát lề bên phải, chạy lên áp sát xe mô tô của bà Thanh để bà Thanh dừng xe lại, rồi bị cáo Tùng dùng tay trái nắm giật đứt sợi dây chuyền vàng của bà Thanh đeo trên cổ sau đó bị cáo Tùng nhanh chóng tẩu thoát đến 16 giờ cùng ngày thì bị phát hiện và bắt giữ. giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo

Bản kết luận định giá tài sản số 25/KLĐG-HĐĐGTS ngày 03/6/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xác định trị giá sợi dây chuyền bằng vàng 18K, có trọng lượng 07 chỉ của bà Phan Thị Thanh tại thời điểm bị chiếm đoạt là 46.200.000 Bốn mươi sáu triệu, hai trăm nghìn) đồng. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu; Tại bản án số 50/2016/HSST ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 1 (Một) năm 3 (Ba) tháng, bị cáo đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích. Nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do mình gây ra.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của các bị hại, gây hoang mang trong nhân dân. Cần phải có mức án nghiêm đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, rèn luyện trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện tác động gia đình bồi thường, khắc phục toàn bộ tài sản lại cho bị hại, bị hại còn có đơn xin giai3m nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm cho một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu cũng để thể hiện tính nhân đạo và hướng thiện của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh ĐN tại phiên tòa về tội danh và khung hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, đen, số IMEI: 352353111577729, gắn sim số 0971376409; 01 mũ bảo hiểm, màu xanh, hai bên có vạch kẻ màu trắng, phía sau có chữ "HỆ THỐNG XE MÁY SONG HÙNG"; 01 áo khoác, dài tay, màu đen, phía trước ngực trái có chữ "BEST 3301"; 01 (một) đôi dép, bằng nhựa, màu vàng, dép bên trái và bên phải phía trên có chữ "San dales EXPORJ", phía dưới đế có số 6 là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh T và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T.

- Đối với số tiền 6.000.000 đồng trong người bị cáo là tiền bị cáo Nguyễn Thanh T khai bán sợi dây chuyền vàng cướp giật được Cơ quan Công an tạm giữ để đảm bảo việc khắc phục hậu quả nhưng bị cáo đã nhờ bà Nguyễn Thị Đủ thay bị cáo bồi thường cho bị hại bà Phan Thị Thanh. Bà Phan Thị Thanh không yêu cầu bồi thường gì. Tại phiên toà bà Nguyễn Thị Đủ có nguyện vọng được nhận lại số tiền 6.000.000 đồng, bị cáo cũng đồng ý Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên trả cho bà Nguyễn Thị Đủ số tiền 6.000.000 đồng lả phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, đen, biển số 61KA-027.51, số máy: JA70E-0757730. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp, do ông Nguyễn Hoàng Anh, sinh năm 1984, nơi thường trú: Ấp 3, xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh (là em trai của Nguyễn Thanh T) đứng tên chủ sở hữu. Ông Nguyễn Hoàng Anh cho bị cáo Nguyễn Thanh Tùng mượn chiếc xe mô tô để sử dụng khi đi làm công nhân tại Công ty BESSCO. Ông Nguyễn Hoàng Anh không biết việc Tùng sử dụng chiếc xe này để đi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho ông Nguyễn Hoàng Anh là phù hợp Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã nhờ bà Nguyễn Thị Đủ thay bị cáo bồi thường cho bị hại bà Phan Thị Thanh. Bà Phan Thị Thanh không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra.

- Bà Nguyễn Thị Đủ thay bị cáo bồi thường cho bị hại bà Phan Thị Thanh, bà Đủ có nguyện vọng được nhận lại số tiền 6.000.000 đồng ngoài ra không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền còn lại nên không đặt ra.

[6] Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm "Tội cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38, Điều 50 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt Nguyễn Thanh T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày 28/5/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, đen, số IMEI: 352353111577729, gắn sim số 0971376409; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, hai bên có vạch kẻ màu trắng, phía sau có chữ "HỆ THỐNG XE MÁY SONG HÙNG"; 01 áo khoác, dài tay, màu đen, phía trước ngực trái có chữ "BEST 3301"; 01 (một) đôi dép, bằng nhựa, màu vàng, dép bên trái và bên phải phía trên có chữ "San dales EXPORJ", phía dưới đế có số 6.Tịch thu tiêu huỷ:

2.2. Tuyên trả cho chị Nguyễn Thị Đủ số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng tạm giữ trong người của bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản do cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồn Nai và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – ĐN lập ngày).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- VKSND khu vực 10 - ĐN;
- PTHADS khu vực 10-ĐN;
- Công an tỉnh ĐN;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu và lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Đình Tùng